

Số: /KH-SKHCN

Cần Thơ, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH Công tác cải cách hành chính năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về công tác cải cách hành chính năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 108/KH-SKHCN ngày 20 tháng 01 năm 2022 về công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021 – 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ.

Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính (viết tắt là CCHC) năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Phấn đấu đến cuối năm 2024, Sở đạt các mục tiêu về CCHC, gồm:

1. Về cải cách thể chế

Rà soát, kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực khoa học và công nghệ do Sở tham mưu Hội đồng nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

2. Về cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Số hóa kết quả còn hiệu lực đạt tỷ lệ tối thiểu **90%**; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt **100%**.

b) Tối thiểu **70%** TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; trong đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ **40%** trở lên.

c) **100%** TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình. Trong số đó, ít nhất **90%** TTHC được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu **40%**.

d) Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu **88%**.

đ) **100%** TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được thông kê, công bố, công khai.

3. Về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Thực hiện đạt chỉ tiêu được giao tại Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về quản lý, sử dụng biên chế

công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2022-2026.

b) Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu **88%**.

4. Về cải cách chế độ công vụ

Xây dựng được đội ngũ công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

5. Về cải cách tài chính công

Có tối thiểu **15%** đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ kinh phí chi thường xuyên.

6. Về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) **90%** hồ sơ công việc của Sở được xử lý trên môi trường mạng (bao gồm hồ sơ văn bản điện tử và hồ sơ TTHC, không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

b) **100%** cơ quan hành chính áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

c) **100%** TTHC tại cơ quan hành chính đều được áp dụng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Triển khai thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ, Chương trình số 26-CTr/TU ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thành ủy Cần Thơ về CCHC, trọng tâm là xây dựng chính quyền điện tử hành động, phục vụ, Kế hoạch CCHC thành phố giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch CCHC thành phố năm 2024 và Kế hoạch CCHC của Sở Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2021-2025.

b) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao. Đẩy mạnh kiểm tra, thanh tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiên quyết xử lý nghiêm minh đối với những công chức, viên chức vi phạm kỷ luật kỷ cương hành chính, tham nhũng, tiêu cực và gây phiền hà cho nhân dân.

c) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp về CCHC với nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú và phù hợp với từng nhóm đối tượng.

2. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; thực hiện có hiệu quả các kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố có liên quan đã ban hành.

b) Thực hiện tốt công tác kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình và tổ chức thực hiện các kế hoạch về công tác kiểm soát TTHC; kiểm tra công tác kiểm soát TTHC; tập trung thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, khuyến khích người dân tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến; phát động phong trào thi đua; đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

b) Triển khai thực hiện Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; tiếp tục đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

c) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện quy định về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn thành phố, Công Dịch vụ công quốc gia.

đ) Tăng cường tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến (phí, lệ phí...) trên Công Dịch vụ công quốc gia để giảm thời gian, chi phí thực hiện, hiệu quả trong cung cấp dịch vụ công.

e) Tổ chức chuyển đổi hồ sơ, tài liệu giấy liên quan đến hoạt động giải quyết TTHC của tổ chức, cá nhân thành hồ sơ điện tử.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục triển khai chủ trương, nghị quyết của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đặc biệt là Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng quy định Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; triển khai thực hiện Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 28-

KL/TW ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026 và Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị.

b) Triển khai, thực hiện lộ trình tinh giản biên chế công chức và số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2022 - 2026 theo chủ trương Kết luận số 28-KL/TW ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026 và Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022 - 2026 và Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước của thành phố Cần Thơ giai đoạn 2022 - 2026.

c) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phân cấp gắn với kiểm tra việc thực hiện phân cấp hoạt động quản lý nhà nước.

d) Tiếp tục rà soát sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả, gắn với tinh giản biên chế để cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức; bố trí đủ nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp; nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức để bố trí phù hợp vị trí việc làm theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tiếp tục công tác nghiên cứu, rà soát và đề xuất điều chỉnh cho phù hợp các nội dung chưa thống nhất, chồng chéo, trùng lặp trong văn bản do địa phương ban hành liên quan đến công tác quản lý, sử dụng công chức, viên chức.

b) Nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; tăng cường giải pháp nâng cao đạo đức công vụ và trách nhiệm của người đứng đầu trong thực thi công vụ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của công chức, viên chức.

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; nghiên cứu, xây dựng chính sách phát triển nguồn nhân lực của thành phố đáp ứng yêu cầu thực tế của thành phố.

d) Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả quy định của Chính phủ, quy định của thành phố về đánh giá, xếp loại công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công

a) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách và đầu tư công.

b) Triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 05 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan Nhà nước và Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP;

c) Triển khai thực hiện Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, kịp thời hướng dẫn các đơn vị khi có khó khăn, vướng mắc, làm cơ sở để xây dựng phương án tự chủ theo quy định.

d) Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về tài chính, ngân sách. Kịp thời ghi nhận những khó khăn, vướng mắc của các đơn vị để giúp tháo gỡ, hướng dẫn thực hiện theo quy định hiện hành.

đ) Thực hiện thống nhất, đúng quy định về thẩm quyền, tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công đảm bảo việc đầu tư mua sắm và sử dụng tài sản tiết kiệm, đúng mục đích, hiệu quả.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Xây dựng và triển khai Chương trình chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước thành phố Cần Thơ, Đề án xây dựng thành phố Cần Thơ phát triển thành đô thị thông minh, giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030, Kế hoạch số 136/KH-SKHCN ngày 01 tháng 02 năm 2021 về việc Phát triển Chính quyền số giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch số 74/KH-SKHCN ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Sở Khoa học và Công nghệ về Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, người dân về chính quyền số, chuyển đổi số; phát huy vai trò cấp cơ sở trong tổ chức thực hiện, tuyên truyền hỗ trợ trực tiếp người dân tham gia chính quyền số, chuyển đổi số.

c) Phát huy vai trò Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính và Chuyển đổi số trong theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển chính quyền số, chuyển đổi số.

d) Thúc đẩy phát triển chính quyền số, chuyển đổi số ở ngành, cơ quan.

đ) Đẩy mạnh tích hợp dữ liệu chuyên ngành tại cơ quan, đơn vị về Kho dữ liệu của thành phố phục vụ chia sẻ cho các cơ quan, đơn vị khác; khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin quản lý, xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ tốt công tác quản lý của các cơ quan, đơn vị.

e) Đầu tư trang thiết bị đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực hiện xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

g) Duy trì hiệu quả, thực chất việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Phòng, đơn vị:

a) Triển khai Kế hoạch này đến công chức, viên chức và chịu trách nhiệm về nhiệm vụ có liên quan đã nêu trong Kế hoạch. Chủ động rà soát, thực hiện các nhiệm vụ liên quan gửi Văn phòng tổng hợp đảm bảo thời gian quy định.

b) Báo cáo định kỳ (quý I, quý II, 6 tháng, năm) và các báo cáo đột xuất tình hình thực hiện Kế hoạch này theo chỉ đạo của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố và hướng dẫn của Sở Nội vụ.

2. Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, đổi mới, quản lý và triển khai thực hiện có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

3. Văn phòng Sở:

Là đơn vị thường trực tham mưu về công tác CCHC của Sở, có trách nhiệm:

a) Chủ trì, đôn đốc, theo dõi, đánh giá, kiểm tra các phòng, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả và đúng tiến độ quy định.

b) Tổng hợp, đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC hằng năm.

c) Theo dõi, tham mưu ban hành, cập nhật Bộ TTHC của Sở. Thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

d) Kiểm tra, tổng hợp và báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch. Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2024; đảm bảo kiểm tra ít nhất 30% số phòng, đơn vị.

đ) Nghiên cứu tham mưu Ban Giám đốc Sở xử lý những khó khăn, vướng mắc của các phòng, đơn vị trong quá trình thực hiện Kế hoạch; Đề xuất khen thưởng thường xuyên, đột xuất, chuyên đề đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác CCHC (nếu có).

Trên đây là Kế hoạch công tác CCHC năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, lãnh đạo các phòng, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc phản ánh về Văn phòng Sở để báo cáo Ban Giám đốc Sở xem xét chỉ đạo./.

(Đính kèm Phụ lục Danh mục các nhiệm vụ cụ thể năm 2024)

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- BGĐ Sở KH&CN;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT.

Ngô Anh Tín

Phụ lục

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SKHCN ngày tháng 01 năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ)

Stt	Nội dung hoạt động	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính (CCHC)				
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2024 tại các phòng, đơn vị	- Kế hoạch kiểm tra CCHC - Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra - Thông báo kết luận kiểm tra	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có liên quan	Ban hành kế hoạch: Quý I/2024. Thực hiện: Trong quý IV năm 2024.
2	Xây dựng và triển khai Kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC	Kế hoạch của Sở	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có liên quan	Ban hành kế hoạch: Quý I/2024 Thực hiện: Trong năm 2024.
3	Phối hợp Viện Kinh tế - Xã hội thành phố thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức về thực hiện công tác CCHC để phục vụ xác định Chỉ số CCHC năm 2024	Công văn	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có liên quan	Trong năm 2024
4	Xây dựng Kế hoạch khắc phục Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI), Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)	Kế hoạch của Sở	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có liên quan	Trong năm 2024
II	Cải cách thể chế				
5	Ban hành, triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát xử lý VBQPPL năm 2024	Kế hoạch của Sở	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có liên quan	Ban hành kế hoạch: Quý I/2024. Thực hiện: Trong năm 2024.
6	Ban hành, triển khai Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật	Kế hoạch của Sở	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có liên quan	Ban hành kế hoạch: Quý I/2024. Thực hiện: Trong năm 2024.

Stt	Nội dung hoạt động	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
7	Kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật	Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra, thông báo kết luận kiểm tra	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có liên quan	Quý III, IV năm 2024.
III	Cải cách thủ tục hành chính				
8	Xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC; Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2024	Các Kế hoạch của Sở	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có liên quan	Quý I năm 2024
9	Công bố TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo VBQPPL của Trung ương (sau khi nhận được quyết định công bố TTHC của các bộ, ngành) và của địa phương	Tờ trình	Các phòng, đơn vị có liên quan	Văn phòng	Trong năm 2024.
10	Thực hiện đánh giá tác động đối với các quy định về TTHC trong các dự thảo văn bản QPPL (trường hợp được Luật giao)	Văn bản	Các phòng, đơn vị có liên quan	Văn phòng	Trong năm 2024.
11	Rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC	Văn bản/ Tờ trình	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Văn phòng	Tháng 7/2024.
12	Thực hiện các quy định tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính	Báo cáo	Các phòng, đơn vị có liên quan	Văn phòng	Trong năm 2024.
IV	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước				
13	Rà soát, bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan (nếu có)	Tờ trình	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có liên quan	Trong năm 2024.
14	Thực hiện phân cấp quản lý giữa các cấp chính quyền địa phương theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tình hình thực tế của thành phố	Tờ trình	Các phòng, đơn vị có liên quan	Văn phòng	Năm 2024 (khi có quy định của Trung ương)
15	Rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập để nâng cao hiệu quả hoạt động	Báo cáo của cơ quan, đơn vị (nếu có)	Các phòng, đơn vị có liên quan	Văn phòng	Trong năm 2024
V	Cải cách chế độ công vụ				

Stt	Nội dung hoạt động	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
16	Tổ chức sắp xếp, bố trí CCVC theo đề án vị trí việc làm đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập	Báo cáo của cơ quan, đơn vị	Các phòng, đơn vị có liên quan	Văn phòng	Trong năm 2024
17	Thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức năm 2024	Kết quả tuyển dụng công chức, viên chức	Các phòng, đơn vị có liên quan	Văn phòng	Trong năm 2024
18	Thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2024	Báo cáo kết quả thực hiện	Các phòng, đơn vị có liên quan	Văn phòng	Trong năm 2024
VI	Cải cách tài chính công				
19	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024	Báo cáo	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có liên quan	Tháng 1 năm 2025
20	Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính	Báo cáo (lồng ghép trong Báo cáo CCHC)	Văn phòng, Chi cục TCĐLCL	-	Trong năm 2024
21	Triển khai thực hiện quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021	Báo cáo (lồng ghép trong Báo cáo CCHC)	Các đơn vị	-	Trong năm 2024
VII	Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số				
22	Xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024	- Kế hoạch của Sở - Báo cáo	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có liên quan	Trong năm 2024.
TỔNG CỘNG: 22 NHIỆM VỤ					